

Bản án số: 442/2020/DS-ST

Ngày: 21/12/2020

V/v “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Lan Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Thu Hương

2. Bà Phạm Thị Lan

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Sâm – Thư ký  
Tòa án nhân dân quận T – Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T:* Bà Lê Trương Hà Linh – Kiểm  
sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận T xét xử sơ thẩm  
công khai vụ án thụ lý số: 233/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2020 về:  
“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số  
336/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa  
số 224/2020/QĐST – HNGĐ ngày 19/11/2020 và Quyết định đưa vụ án ra xét  
xử số 365/2020/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng H;

Địa chỉ: 25 đường H1, Phường L, Quận K1, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đăng K, sinh năm 1986 (theo  
giấy ủy quyền số 0341/QĐ-BIDV ngày 23/4/2020).  
(có đơn xin vắng).

Bị đơn: Ông Trịnh Minh Th, sinh năm 1964;

Địa chỉ: 166 đường B, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh  
(vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/4/2020 và trong quá trình tố tụng, người  
đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/01/2013, ông Trịnh Minh Th có ký với Ngân hàng V (gọi tắt là  
Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị đăng ký

phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), cho thẻ 4111 xxxx 2107 hạn mức tín dụng là 200,000,000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, kể từ ngày kích hoạt thẻ ông Th đã thực hiện các giao dịch nhưng không thực hiện việc thanh toán nợ gốc và nợ lãi với tổng số tiền tạm tính đến ngày 27/4/2020 là 320.743.248 đồng (trong đó: nợ gốc là 157.966.640 đồng và lãi là 162.776.608 đồng).

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Th vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 157.966.640 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn.

Do ông Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 5 của Bản Điều kiện, Điều khoản phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên Ngân hàng yêu cầu Ông Th trả số tiền còn thiếu tạm tính đến ngày 27/4/2020 là 320.743.248 đồng (trong đó: nợ gốc là 157.966.640 đồng và lãi là 162.776.608 đồng). Và có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 28/4/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn, ông Trịnh Minh Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để cung cấp lời khai, thông báo và giấy triệu tập tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa xét xử nhưng đều vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến gì về vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt nhưng có văn bản trình bày ý kiến: Ngân hàng yêu cầu ông Th thanh toán số tiền nợ gốc, lãi và phí tính đến ngày 21/12/2020 của thẻ tín dụng số 4111 xxxx 2107 là 337.667.318 đồng (trong đó nợ gốc là 157.966.640 đồng và lãi quá hạn là 179.700.678 đồng), yêu cầu thanh toán một lần toàn bộ số tiền ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 22/12/2020 cho đến khi ông Trịnh Minh Th thanh toán xong nợ, theo mức lãi suất quy định trong Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng đã ký ngày 25/01/2013.

Bị đơn, ông Trịnh Minh Th vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và cũng không có ý kiến trình bày.

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T phát biểu:*

- Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Xét thấy các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã đầy đủ, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

### **[1] Về pháp luật tố tụng:**

Nguyên đơn - Ngân hàng V khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn – ông Trịnh Minh Th. Theo kết quả xác minh của Công an Phường 6, quận T thì ông Th có hộ khẩu thường trú 166 đường B, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T.

Xét Giấy ủy quyền số 0341/QĐ-BIDV ngày 23/4/2020 của Ngân hàng là ủy quyền hợp lệ nên ông Phạm Đăng K có đủ tư cách đại diện nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn – ông Trịnh Minh Th mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

### **[2] Về pháp luật nội dung:**

Căn cứ vào Giấy đề nghị đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng đã ký ngày 25/01/2013, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì có đủ cơ sở xác định ông Trịnh Minh Th có sử dụng thẻ tín dụng để thực hiện các giao dịch và có phát sinh dư nợ nhưng không thanh toán. Tính đến ngày 21/12/2020 dư nợ của thẻ tín dụng là 337.667.318 đồng (trong đó nợ gốc là 157.966.640 đồng và lãi quá hạn là 179.700.678 đồng).

Việc Ngân hàng yêu cầu ông Trịnh Minh Th phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 337.667.318 đồng (trong đó nợ gốc là 157.966.640 đồng và lãi quá hạn là 179.700.678 đồng) và tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 22/12/2020 đối với thẻ tín dụng số 4111 xxxx 2107 cho đến khi ông Th thanh toán xong nợ, theo mức lãi suất quy định trong Giấy đề nghị đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng đã ký ngày 25/01/2013 là có căn cứ chấp nhận theo qui định tại Khoản 2 Điều 91 và Khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng.

Về thời hạn thanh toán: Xét, việc bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần toàn bộ số tiền ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, ông Trịnh Minh Thanh

có trách nhiệm trả số tiền 337.667.318 đồng cho Ngân hàng V nên phải chịu án phí theo qui định của pháp luật là 16.883.365 đồng.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng V đã nộp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, Ngân hàng V:

Buộc bị đơn ông Trịnh Minh Th phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V số tiền còn nợ theo Giấy đề nghị đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng đã ký ngày 25/01/2013 đối với thẻ tín dụng số 4111 xxxx 2107 là 337.667.318 (ba trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn ba trăm mười tám) đồng: gồm nợ gốc là 157.966.640 (một trăm năm mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm bốn mươi) đồng, lãi quá hạn là 179.700.678 (một trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm nghìn sáu trăm bảy mươi tám) đồng.

Ông Trịnh Minh Th còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 22/12/2020 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất được thỏa thuận trong Giấy đề nghị đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng đã ký ngày 25/01/2013 của Ngân hàng V.

Phương thức và thời hạn thanh toán: Trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

2/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 16.883.365 (Mười sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn ba trăm sáu mươi lăm) đồng do ông Trịnh Minh Th phải chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.018.600 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0016387 ngày 04/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Dương sự sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận T ;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Hồ Chí Minh ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận T;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thị Lan Ngọc**